

Số: 16/2022/Q□ST- DS

Ứng Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải tHnh ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1981;

Nơi ĐKKHKT: thôn DT, xã DT, huyện QO, tHnh phố H Nội.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Phúc H, sinh năm 1983;

Nơi ĐKKHKT: thôn G, xã VN, huyện UH, tHnh phố H Nội

* **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Bùi Văn S, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT: thôn Giang, xã VN, huyện UH, TP. H Nội.

- Anh Đinh Văn C, sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: thôn DT, xã DT, huyện QO, tHnh phố H Nội.

(Anh S ủy quyền cho chị H; anh C ủy quyền cho chị H)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị H và chị H đều tự nguyện thỏa thuận và thống nhất: chậm nhất đến hết ngày 30/9/2022 chị H có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền đã đặt cọc mua đất (theo Hợp đồng đặt cọc V/v chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 30/3/2022 giữa Bên bán: chị Nguyễn Thị Phúc H với bên mua: chị

Lê Thị Mỹ H) là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn); số tiền phạt cọc 50.000.000 đồng chị H không yêu cầu chị H phải thanh toán nữa.

2.2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án: Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu số tiền án phí Dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng; Chấp nhận sự tự nguyện của Bị đơn nộp cả 1.250.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm; Chị H có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn và xin giảm một phần tiền án phí nên giảm cho chị H 50% tiền án phí phần mà chị H phải nộp; chị H còn phải nộp 937.500 đồng (Chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Lê Thị Mỹ H 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0057653 ngày 19 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện □ng Hoà.

3. Tr-ởng hợp quyết định đ-ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ọc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện □ng Hoà;
- Các đ-ơng sự;
- L-ưu hồ sơ vụ án; v/p.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng